

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo tiếp nhận và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB), cụ thể như sau:

1. Bệnh viện TNH Việt Yên- Công ty Cổ phần tập đoàn Bệnh viện TNH (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260825-180017 (bổ sung 05, điều chỉnh 03, tổng 160);

2. Bệnh viện đa khoa Hùng Cường- Công ty Cổ phần Bệnh viện Hùng Cường (xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh): Mã hồ sơ H05.21-260825-180021 (bổ sung 02, giảm 01, tổng 165);

3. Phòng khám đa khoa An Bình- Công ty CP BVĐK An Bình (xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260824-180021 (bổ sung 01, giảm 01, tổng 41) ;

4. Phòng khám đa khoa Tâm An- Công ty TNHH Y tế Tâm An Group (xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260824-180050 (bổ sung 02, tổng 50) ;

5. Phòng khám đa khoa Tâm Việt- Công ty Cổ phần Đông nam dược Bắc Giang (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh) : Mã hồ sơ H05.21-260825-180007 (điều chỉnh 01, tổng 42) ;

6. Trạm Y tế Tam Giang : Mã hồ sơ H05.21-260825-180028 (bổ sung 02, điều chỉnh 03, giảm 01, tổng 22) ;

7. Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà Medlatec số 21- Đồng Nguyên, Bắc Ninh thuộc Công ty TNHH MEDLATEC Việt Nam : Mã hồ sơ H05.21-260824-180036 (giảm 02, tổng 5) ;

(Chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)



*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở KBCB đề nghị Sở Y tế đăng tải.

- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: *gpt*

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thu Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tam Giang, ngày 25 tháng 08 năm 2026
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm y tế Tam Giang
2. Giấy phép hoạt động KBCB: số 977/BN-GPHĐ ngày 08/01/2026, địa chỉ hoạt động: Thôn Nguyệt Cầu, xã Tam Giang, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần
3. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Nguyễn Thị Thu Hà; Số căn cước công dân: 027177011416, CCHN số 02897/BN-CCHN; ngày 10/03/2015, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Điện thoại: 0395349645
4. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Trần Thị Minh Chuyên, phòng HCTH-DS, TE, BTXH; Điện thoại: 0356227775
5. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 22; Số người hành nghề bổ sung: 02; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 03; Thời hành nghề: 01

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ (CŨ + MỚI)											
1	Trần Thị Dung	Cử nhân điều dưỡng; Hộ sinh trung học	0002900/BN-CCHN ngày cấp 10/03/2015	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Giám đốc	Ban Giám đốc/khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	Điều chỉnh văn bằng, chứng chỉ; thông tin số GPHN; Vị trí chuyên môn; chức danh quản lý
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Bác sỹ đa khoa	02897/BN-CCHN ngày cấp 10/03/2015	KBCB đa khoa	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sỹ khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Người chịu trách nhiệm CMKT của cơ sở	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
3	Trần Thị Minh Chuyên	Cử nhân điều dưỡng	4234/BN-CCHN ngày cấp 08/05/2017	Thực hiện Theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Phòng Hành chính tổng hợp- dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
4	Ngô Thị Máy	Bác sỹ y học cổ truyền	4324/BN-CCHN ngày cấp 10/08/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Phòng Hành chính tổng hợp- dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
5	Lê Thị Châu	Y sỹ đa khoa	005547/BN-CCHN ngày cấp 02/10/2020	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sỹ đa khoa	Không	Phòng Hành chính tổng hợp- dân số, trẻ em, bảo trợ xã hội/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2468/QĐ-SNV ngày 31/12/2025)	Không	
6	Lê Thị Nga	Cao đẳng điều dưỡng	003873/BN-CCHN ngày cấp 17/10/2016	Thực hiện Theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2468/QĐ-SNV ngày 31/12/2025)	Không	
7	Lê Thị Ngọc	Cao đẳng điều dưỡng	0003074/BN-CCHN ngày cấp 13/07/2015	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Khoa dược, trang thiết bị y tế, cận lâm sàng/ khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
8	Nguyễn Thị Hiền	Cao đẳng hộ sinh	0002904/BN-CCHN ngày cấp 10/03/2015	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Không	Khoa dược, trang thiết bị y tế, cận lâm sàng/ khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
9	Danh Thị Thanh	Cao đẳng điều dưỡng	005473/BN-CCHN ngày cấp 19/08/2020	Thực hiện Theo quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	Điều chỉnh ngày cấp GPHN

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
10	Chu Văn Sơn	Bác sỹ y học cổ truyền	002910/BN-CCHN ngày cấp 14/06/2023	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
11	Chu Văn Hoàng	Bác sỹ y học cổ truyền	4384/BN-CCHN ngày cấp 01/09/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
12	Phạm Thị Máy	Y sỹ đa khoa	4333/BN-CCHN ngày cấp 10/08/2017	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sỹ đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2468/QĐ-SNV ngày 31/12/2025)	Không	
13	Nguyễn Đăng Huy	Y sỹ đa khoa	0002940/BN-CCHN ngày cấp 14/04/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sỹ đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
14	Nguyễn Thị Thao	Y sỹ y học cổ truyền	005552/BN-CCHN ngày cấp 19/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
15	Hà Thị Thủy	Y sỹ y học cổ truyền	005543/BN-CCHN ngày cấp 02/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
16	Lê Thị Vui	Cử nhân điều dưỡng, Hộ sinh trung học	0003075/BN-CCHN ngày cấp 13/07/2015	Theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	Điều chỉnh, văn bằng chứng chỉ; phạm vi chuyên môn
17	Nguyễn Thị Mai Hương	Cao đẳng hộ sinh	002895/BN-CCHN ngày cấp 02/10/2020	Theo QĐ tại TTLT số 26/2015/TTLT BHYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
18	Nguyễn Đăng Khoa	Y sỹ đa khoa	004332/BN-CCHN ngày cấp 23/08/2019	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sỹ đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại trạm y tế	Không	Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	Điều chỉnh thông tin số GPHN
19	Ngô Thị Luận	Y sỹ sản nhi	0002906/BN-CCHN ngày cấp 10/03/2015	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi tại trạm y tế	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Y sỹ sản nhi khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi tại trạm y tế	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	
20	Nguyễn Thị Nhuận	Cao đẳng hộ sinh	004060/BN-CCHN ngày cấp 26/12/2016	Theo QĐ tại TTLT số 26/2015/TTLT BHYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Hộ sinh	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	

TT (1)	Họ tên (2)	Văn bằng, chứng chỉ (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thời việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
21	Nguyễn Thị Minh Huệ	Cao đẳng điều dưỡng	001087/BN-GPHĐ ngày cấp 12/01/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	Bổ sung hành nghề
22	Lê Thị Hồng Chà	Cao đẳng điều dưỡng	001097/BN-GPHN ngày cấp 16/01/2026	Điều dưỡng	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Khoa phòng bệnh, an toàn thực phẩm/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Ngày 01/01/2026 (QĐ 2396/QĐ-SNV ngày 30/12/2025)	Không	Bổ sung hành nghề
B. THỜI VIỆC											
1	Nguyễn Văn Hiệp	Cử nhân điều dưỡng	0001608/BN-CCHN ngày cấp 26/11/2013	Gây mê hồi sức - siêu âm tổng quát	Từ 7h00-17h00, thứ hai đến thứ sáu. Thời gian trực và làm việc ngoài giờ theo phân công của lãnh đạo TYT	Điều dưỡng	Không	Ban Giám đốc/Khoa khám bệnh, chữa bệnh	01/04/2026	Không	Chuyển công tác đến đơn vị khác

Trạm Y tế Tam Giang cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đăng ký hành nghề ở trên./.

Nơi nhận: - Sở Y tế (đ/n đăng tải)
- Lưu: TYT./.

GIAM ĐỐC TRẠM Y TẾ
(Ký ghi rõ họ tên)

Trần Túy Dung



TRẠM Y TẾ
TAM GIANG
HUYỆN TAM GIANG
TỈNH BÌNH ĐỊNH